

Số : 368/2023/QĐST- HNGĐ

TP. Thanh Hóa, ngày 26 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 461/2023/TLST - HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Lê Chí Hùng, sinh năm 1967

Địa chỉ: SN 12/35 Lý Nhân Tông, P. Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

2. Chị Hoàng Thị Hồng, sinh năm 1970

Địa chỉ: SN 12/35 Lý Nhân Tông, P. Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Anh Lê Chí Hùng và chị Hoàng Thị Hồng tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông Thọ, thị xã Thanh Hoá (nay là phường Đông Thọ, TP.Thanh Hóa) tỉnh Thanh Hóa ngày 24/12/1990. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay anh chị đều xác định mâu thuẫn vợ chồng thực sự trầm trọng; Cuộc sống chung không hạnh phúc; Mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận việc anh chị thuận tình ly hôn.

Xét thấy: Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành, anh chị thực sự tự nguyện ly hôn, việc thỏa thuận của anh chị không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định tại Điều 55 - Luật HN&GD nên Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Lê Chí H và chị Hoàng Thị H có 02 con chung là Lê Thị Phương D, sn 21/10/1991 và Lê Tuấn D, sn 29/7/1997. Nay các con đã thành niên, phát triển bình thường nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

[3] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ tài sản*: Anh Lê Chí H và chị Hoàng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Tòa án không xem xét.

[4] *Về lệ phí*: Anh Lê Chí H và chị Hoàng Thị H thỏa thuận: Anh H chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Thỏa thuận của anh chị phù hợp quy định tại Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nên Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Chí H và chị Hoàng Thị H.

- *Về con chung*: Anh Lê Chí H và chị Hoàng Thị H có 02 con chung, là Lê Thị Phương D, sinh ngày 21/10/1991 và Lê Tuấn D, sinh ngày 29/7/1997. Các con đã thành niên, phát triển bình thường, anh chị không yêu cầu giải quyết, Tòa án không xét.

- *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ tài sản*: Anh Lê Chí H và chị Hoàng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Công nhận thỏa thuận của anh H và chị H như sau: Anh Lê Chí H chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000đ. Chị H không phải chịu lệ phí. Tiền lệ phí anh H phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2022/0002748 ngày 30/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND P.Đông Thọ, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Nga